

KINH TẾ TƯ NHÂN: ĐƯỜNG PHÁT TRIỂN RỘNG MỞ

VŨ QUỐC TUẤN*

Từ vị thế mới

Kinh tế tư nhân (bao gồm kinh tế cá thể, tiểu chủ và kinh tế tư bản tư nhân) là sản phẩm của công cuộc đổi mới, ngày càng lớn mạnh và có vị thế mới trong nền kinh tế, đang phát huy tác dụng tích cực trong sự nghiệp phát triển đất nước cùng với đà phát triển của công cuộc đổi mới. Đó cũng là một đặc điểm nổi bật trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa của nước ta.

Trước hết, xin điểm qua quá trình chuyển biến về tư duy đối với vị trí, vai trò của kinh tế tư nhân, đặc biệt là của kinh tế tư bản tư nhân trong nền kinh tế.

Theo dòng lịch sử, có lẽ phải nhắc đến những tư duy mới về phát huy tiềm năng của các thành phần kinh tế ngay từ Hội nghị lần thứ 6 của Trung ương Khóa IV (tháng 8-1979) khi đất nước lâm vào tình trạng khó khăn trầm trọng. Có thể coi Hội nghị này là bước mở đầu có ý nghĩa, đặt ra những nền móng đầu tiên cho đường lối đổi mới mà sau này được Đại hội VI khẳng định. Cùng với nhiều chủ trương kinh tế đúng đắn nhằm "làm cho sản xuất bung ra", Hội nghị khẳng định sự cần thiết kết hợp kế hoạch với thị trường, kết hợp thị trường có kế hoạch với thị trường không có kế hoạch, nhìn nhận tích cực hơn với kinh tế tư nhân... Chính trên cơ sở những quyết sách đúng đắn ở thời điểm đó, mà nhiều địa phương đã mở ra những tìm tòi sáng tạo về phát triển kinh tế hộ tiểu thủ công nghiệp, sửa đổi giá, lương, tiền; tiếp

đến, Ban Bí thư ra Chỉ thị 100 về Khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động trong hợp tác xã nông nghiệp; Chính phủ ra Nghị định 25/CP, 26/CP xác định việc sử dụng các quan hệ thị trường, v.v...

Bước ngoặt cơ bản là từ Đại hội lần thứ VI của Đảng (12-1986). Sau khi phê phán "những biểu hiện nóng vội muốn xóa bỏ ngay các thành phần kinh tế phi xã hội chủ nghĩa, nhanh chóng biến kinh tế tư bản tư nhân thành quốc doanh"; mắc bệnh "chủ quan, duy ý chí, giản đơn hóa", "chưa thật sự thừa nhận những quy luật của sản xuất hàng hóa đang tồn tại khách quan". Đại hội khẳng định đường lối đổi mới, và xác định "nền kinh tế có cơ cấu nhiều thành phần là một đặc trưng của thời kỳ quá độ", chỉ rõ sáu thành phần kinh tế: kinh tế quốc doanh; kinh tế tập thể; kinh tế gia đình; kinh tế tiểu sản xuất hàng hóa; kinh tế tư bản tư nhân; kinh tế tư bản nhà nước. Xin lưu ý là Đại hội VI, trong khi thừa nhận sự cần thiết của kinh tế tư bản tư nhân, cũng mới chỉ "cho phép những nhà tư sản nhỏ sử dụng vốn, kiến thức kỹ thuật và quản lý của họ để tổ chức sản xuất, kinh doanh trong một số ngành, nghề thuộc khu vực sản xuất và dịch vụ ở những nơi cần thiết ... Quy mô và phạm vi hoạt động của các cơ sở kinh tế tư bản tư nhân được quy định tùy theo ngành, nghề và mặt hàng". Theo nghị quyết Đại hội VI, "quá trình sử dụng kinh tế tiểu sản xuất hàng hóa và kinh tế tư

* Chuyên gia kinh tế cao cấp - Ban Nghiên cứu của Thủ tướng Chính phủ.

bản tư nhân luôn luôn gắn liền với quá trình cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với các thành phần đó bằng nhiều hình thức" (Sách đã dẫn, tr. 61). "Kinh tế xã hội chủ nghĩa với khu vực quốc doanh làm nòng cốt phải giành được vai trò quyết định trong nền kinh tế quốc dân, cụ thể là chiếm tỷ trọng lớn cả trong sản xuất và lưu thông, thể hiện tính ưu việt và chi phối được các thành phần kinh tế khác thông qua liên kết kinh tế (Sách đã dẫn, tr. 59) và "trong lĩnh vực lưu thông, phải xóa bỏ thương nghiệp tư bản tư nhân" (Sách đã dẫn, tr. 60).

Khái niệm "kinh tế tư nhân" được chính thức sử dụng từ Hội nghị lần thứ 6 của Trung ương Khóa VI (tháng 3-1989). Nghị quyết chỉ rõ: "trong điều kiện của nước ta, các hình thức kinh tế tư nhân (cá thể, tiểu chủ, tư bản tư nhân) vẫn cần thiết lâu dài cho nền kinh tế và nằm trong cơ cấu của nền kinh tế hàng hóa đi lên chủ nghĩa xã hội".

Về mặt quy định pháp lý, việc ban hành Luật Công ty và Luật Doanh nghiệp tư nhân (năm 1990) đã đặt cơ sở pháp lý đầu tiên cho việc hình thành và phát triển các doanh nghiệp tư nhân với các loại hình công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần và doanh nghiệp tư nhân.

Đại hội lần thứ VII của Đảng (6-1991) quy định "Kinh tế tư nhân được phát triển, đặc biệt trong lĩnh vực sản xuất, theo sự quản lý, hướng dẫn của Nhà nước, trong đó, kinh tế cá thể và tiểu chủ có phạm vi hoạt động tương đối rộng ở những nơi chưa có điều kiện tổ chức kinh tế tập thể, hướng kinh tế tư bản tư nhân phát triển theo con đường tư bản nhà nước dưới nhiều hình thức". (Văn kiện Đại hội VII, NXB Sự thật, 1991, tr. 69).

Đại hội lần thứ VIII của Đảng (6-1996) quyết định "kinh tế nhà nước đóng vai trò chủ đạo, cùng với kinh tế hợp tác xã dần dần trở thành nền tảng. Tạo điều kiện kinh tế và pháp lý thuận lợi để các nhà kinh doanh tư nhân yên tâm đầu tư làm ăn lâu dài".

Đại hội lần thứ IX của Đảng (4-2001) khẳng định "Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa có nhiều hình thức sở hữu, nhiều thành phần kinh tế, trong đó, kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo; kinh tế nhà nước cùng với kinh tế tập thể ngày càng trở thành nền

tảng vững chắc" (Văn kiện Đại hội IX, Nxb Chính trị quốc gia, 2001, tr. 87). Đại hội quyết định "Khuyến khích phát triển kinh tế tư bản tư nhân rộng rãi trong những ngành, nghề sản xuất, kinh doanh mà pháp luật không cấm. Tạo môi trường kinh doanh thuận lợi về chính sách, pháp lý để kinh tế tư nhân phát triển trên những định hướng ưu tiên của Nhà nước, kể cả đầu tư ra nước ngoài; khuyến khích chuyển thành doanh nghiệp cổ phần, bán cổ phần cho người lao động; liên doanh, liên kết với nhau, với kinh tế tập thể và kinh tế nhà nước. Xây dựng quan hệ tốt giữa chủ doanh nghiệp và người lao động" (Sách đã dẫn, tr. 99).

Bước chuyển biến mới về tư duy đối với kinh tế tư nhân được thể hiện rõ trong Nghị quyết Hội nghị lần thứ 5 Trung ương Khóa IX (3-2002), theo đó "Kinh tế tư nhân là bộ phận cấu thành quan trọng của nền kinh tế quốc dân. Phát triển kinh tế tư nhân là vấn đề chiến lược lâu dài trong phát triển kinh tế nhiều thành phần định hướng xã hội chủ nghĩa" (Nghị quyết TƯ 5, Nxb Chính trị quốc gia, 2002, tr. 58).

Qua việc điểm lại một cách rất tóm tắt quá trình phát triển, đổi mới tư duy về vị trí, vai trò của kinh tế tư nhân qua các nghị quyết của Đảng, có thể nhận xét rằng dù quá trình đổi mới tư duy về kinh tế tư nhân ở nước ta diễn ra quanh co, phức tạp, song cuối cùng, mọi tư duy, quan điểm đều không thể đi ngược lại đòi hỏi của thực tiễn cuộc sống. Đến nay, vị thế cần phải có của kinh tế tư nhân đã được xác lập: từ chỗ là lực lượng phải cải tạo để rồi bị xóa bỏ đến chỗ được công nhận, khuyến khích phát triển, được coi là bộ phận cấu thành quan trọng của nền kinh tế quốc dân. Phát triển kinh tế tư nhân được khẳng định là vấn đề chiến lược lâu dài trong phát triển kinh tế nhiều thành phần định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta; kinh tế tư bản tư nhân được khuyến khích phát triển rộng rãi trong những ngành, nghề sản xuất, kinh doanh mà pháp luật không cấm. Có thể coi đó là bước ngoặt cơ bản trong tư duy kinh tế.

Đến cục diện mới

Điều rất đáng phấn khởi là những tư duy ngày một sáng tỏ về kinh tế tư nhân kể trên

đã và đang phát huy tác dụng tích cực trong cuộc sống. Khu vực kinh tế tư nhân phát triển mạnh mẽ và ngày càng giữ vai trò quan trọng trong thị trường nước ta cũng như trong hội nhập kinh tế quốc tế. Thực tiễn đã khẳng định: dù còn những phản ứng của tư duy giáo điều, cũ kỹ và những rào cản của bộ máy muốn níu kéo cơ chế cũ, sự lớn mạnh của khu vực kinh tế tư nhân - thể hiện ý chí của dân - là không lực lượng nào có thể cản trở.

Cục diện mới của kinh tế tư nhân đã mở ra. Kinh tế tư nhân tăng nhanh, góp phần quan trọng vào giải quyết việc làm cho xã hội, chiếm tỷ trọng ngày càng cao trong GDP cũng như trong đầu tư phát triển và đang vũng vằng trong cạnh tranh, hội nhập. Năm 2003, kinh tế tư nhân (bao gồm kinh tế cá thể và kinh tế tư nhân) chiếm 38,96% GDP; 26,4% giá trị sản xuất công nghiệp (năm 2002); 79,9% tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ; trên 2/3 hàng hóa xuất khẩu... Đến hết năm 2005, cả nước có 205.000 doanh nghiệp tư nhân đăng ký theo Luật Doanh nghiệp; 2,5 triệu hộ kinh doanh cá thể công thương nghiệp và dịch vụ; 13.000 trang trại và 12 triệu hộ nông dân sản xuất hàng hóa, tạo ra sinh khí mới năng động, sáng tạo từ trước tới nay chưa từng có. Trong nhiều ngành kinh tế, kinh tế tư nhân đang giữ vị trí chủ yếu trong sản xuất và xuất khẩu, như gạo, hải sản, chè, cà phê, da giày, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ gỗ, v.v... với hiệu quả cao rõ rệt. Một tầng lớp xã hội mới, doanh nhân, đã bắt đầu hình thành, được xã hội công nhận và tôn vinh là "chiến sĩ xung kích thời bình".

Báo cáo Chính trị tại Đại hội X (công bố trên các báo ngày 19-4-2006) nêu rõ chủ trương của Đảng đối với kinh tế tư nhân trong thời gian tới chính là sự khẳng định thực tiễn đã diễn ra trong cuộc sống. Báo cáo khẳng định: "Kinh tế tư nhân có vai trò quan trọng, là một trong những động lực của nền kinh tế"; "Phát triển mạnh các hộ kinh doanh cá thể và các loại hình doanh nghiệp của tư nhân. Mọi công dân có quyền tham gia các hoạt động đầu tư, kinh doanh với quyền sở hữu tài sản và quyền tự do kinh doanh được pháp luật bảo hộ; có quyền bình đẳng trong đầu tư, kinh doanh, tiếp cận các cơ hội, nguồn lực kinh doanh, thông tin và nhận thông tin". Báo cáo còn nhấn mạnh "Xóa bỏ mọi sự phân biệt đối xử theo hình thức sở hữu" và

"Xóa bỏ mọi rào cản, tạo tâm lý xã hội và môi trường kinh doanh thuận lợi cho các loại hình doanh nghiệp của tư nhân phát triển không hạn chế quy mô trong mọi ngành, nghề, lĩnh vực, kể cả các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh quan trọng của nền kinh tế mà pháp luật không cấm". Việc Đại hội X cho phép đảng viên làm kinh tế tư nhân là một quyết định phù hợp với thực tế, góp phần củng cố niềm tin của xã hội vào tiền đồ, triển vọng của kinh tế tư nhân.

Để phát triển mạnh mẽ hơn nữa kinh tế tư nhân đáp ứng yêu cầu của công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập kinh tế quốc tế, có hai loại việc sau đây cần được chú trọng.

Một là, về mặt Nhà nước: Trước hết là xóa bỏ những thể chế, chính sách còn thể hiện sự phân biệt đối xử giữa kinh tế nhà nước với kinh tế tư nhân, giữa doanh nghiệp nhà nước với doanh nghiệp tư nhân. Trong thực tế, một môi trường kinh doanh thuận lợi, các doanh nghiệp đều bình đẳng trước pháp luật là yêu cầu hàng đầu để phát triển đất nước trong tình hình mới. Hơn nữa, khi hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng đi vào chiều sâu, việc phân biệt đối xử giữa doanh nghiệp nhà nước với doanh nghiệp tư nhân và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài sẽ bị thu hẹp dần, môi trường kinh doanh bình đẳng không thể không thiết lập.

Điều đáng mừng là, từ 1-7-2006, Luật Doanh nghiệp 2005 và Luật đầu tư 2005 có hiệu lực sẽ tạo sân chơi bình đẳng hơn giữa các loại hình doanh nghiệp (trong nước và có vốn đầu tư nước ngoài) trong việc gia nhập thị trường, đầu tư kinh doanh và quản trị nội bộ doanh nghiệp. Thế nhưng, trong những thể chế, chính sách thuộc nhiều lĩnh vực, doanh nghiệp tư nhân vẫn còn bị đối xử không bình đẳng, từ sản xuất đến lưu thông, từ đào tạo đến ứng dụng khoa học, công nghệ... Nổi cộm nhất hiện nay là trong lĩnh vực vốn tín dụng và trong việc tìm kiếm mặt bằng sản xuất, kinh doanh, doanh nghiệp tư nhân rất khó tiếp cận. Về vốn, phần lớn vốn tín dụng của các ngân hàng thương mại quốc doanh được dành cho doanh nghiệp nhà nước; doanh nghiệp tư nhân rất khó vay vốn; trong đó ngoài những nguyên nhân khác, có một nguyên nhân không kém quan trọng là: ngân hàng cho doanh nghiệp nhà nước vay, nếu không thu hồi được thì Nhà nước

sẽ thực hiện nhiều biện pháp để khắc phục; ngân hàng có thể yên tâm; nhưng nếu cho doanh nghiệp tư nhân vay mà không thu hồi được vốn, thì rất dễ bị "hình sự hóa", bị xét hỏi về lập trường, quan điểm ...

Về mặt bằng, doanh nghiệp tư nhân đi tìm đất cũng rất khó khăn. Ngay tại Hà Nội, nơi hiện có khoảng 40.000 doanh nghiệp tư nhân, nhưng có đến 8.000 doanh nghiệp thiếu mặt bằng sản xuất nghiêm trọng; thành phố có 20 cụm công nghiệp nhỏ và vừa nhưng cũng chỉ thu hút có 143 doanh nghiệp tư nhân, mới giải quyết được hơn 10% nhu cầu. Nếu tìm đất ngoài khu công nghiệp, thì quy trình cũng rất phức tạp: từ việc doanh nghiệp tự đi tìm đất, tự thỏa thuận đền bù với dân, xin địa phương phê duyệt dự án đầu tư, v.v... đến khi có đất, tất cả tới 8 bước, vài chục con dấu, chữ ký và nhanh nhất cũng mất gần một năm. Trong khi đó, có nhiều doanh nghiệp nhà nước lại đang thừa đất, doanh nghiệp tư nhân buộc phải thuê lại, nhưng với giá cả khá cao và thời gian không hạn định chắc chắn.

Chính vì vậy, việc rà soát lại và sửa đổi, bổ sung toàn bộ hệ thống thể chế, chính sách cho phù hợp với tư duy mới, loại bỏ những thể chế, chính sách còn phân biệt đối xử giữa doanh nghiệp nhà nước với doanh nghiệp tư nhân là hết sức cấp bách. Đương nhiên, đi đôi với việc hình thành hệ thống thể chế, chính sách, phải đẩy mạnh cải cách hành chính, khắc phục những hành vi tiêu cực, sách nhiễu doanh nghiệp tư nhân của những công chức trong bộ máy công quyền đang làm tăng chi phí, hạn chế khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp. Những nhiệm vụ này đã được nói đến nhiều lần, ở nhiều diễn đàn, vấn đề hiện nay là sự chỉ đạo thực hiện với quyết tâm ở tất cả các ngành, các cấp quản lý nhà nước.

Hai là, về phía doanh nghiệp tư nhân. Bản thân doanh nghiệp tư nhân, chủ yếu vẫn là doanh nghiệp nhỏ và vừa, đang còn nhiều yếu kém, nhất là về khả năng tìm hiểu thị trường, trình độ lập dự án, xác định chiến lược kinh doanh; khả năng ứng dụng khoa học, công nghệ mới; cũng như trình độ, kỹ năng quản lý doanh nghiệp, v.v... Khó khăn lớn nhất hiện nay là nguồn nhân lực: là trình độ hạn chế của đội ngũ doanh nhân cũng như của người lao động trong doanh nghiệp khi phải đối mặt với yêu cầu nâng

cao khả năng cạnh tranh của từng sản phẩm, dịch vụ cũng như của cả doanh nghiệp.

Điều này đòi hỏi mỗi doanh nghiệp, mỗi doanh nhân phải xem lại mình, nhận rõ chỗ mạnh, chỗ yếu, để đề ra cho được những giải pháp thiết thực, bảo đảm hiệu quả. Mỗi doanh nghiệp đề ra cho mình một chiến lược kinh doanh phù hợp với tình hình mới, khi bao cấp không còn, hàng rào bảo hộ phải gỡ bỏ ... Mỗi doanh nghiệp tư nhân phải đề cao văn hóa kinh doanh, tôn trọng pháp luật, tôn trọng người tiêu dùng, tôn trọng bạn hàng, khắc phục tình trạng trốn thuế, lậu thuế, kinh doanh bất hợp pháp.

Doanh nghiệp tư nhân ngày càng tăng nhanh, với yêu cầu cấp bách nâng cao hiệu quả kinh doanh cũng như năng lực cạnh tranh của mỗi doanh nghiệp, cũng là nơi để đội ngũ doanh nhân thể hiện tài năng kinh doanh của mình; nói rộng ra, doanh nghiệp tư nhân đang trở thành nơi đào tạo cho đất nước một đội ngũ những nhà kinh doanh chuyên nghiệp, những tài năng kinh doanh trong nước và vươn ra thế giới. Nhân tài quản lý kinh tế, quản lý doanh nghiệp chỉ có thể nảy nở trong quá trình vật lộn trên thương trường, trưởng thành trong cạnh tranh gay gắt. Vì thế, mỗi doanh nhân ngày nay phải chú trọng bồi dưỡng nguồn nhân lực, phát huy cao nhất vốn con người trong doanh nghiệp vào việc hiến kế, nâng cao hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp, chính là vừa đáp ứng yêu cầu trước mắt, vừa góp phần đào tạo nhân tài cho công cuộc quản trị kinh tế đất nước trong tương lai.

Đồng thời, để khắc phục yếu kém, bổ sung năng lực cho mỗi doanh nghiệp tư nhân trong tình hình mới, nhất là về các mặt tìm kiếm thị trường, đổi mới công nghệ, cải tiến quản lý, rất cần thiết mở rộng hơn nữa việc liên doanh, liên kết giữa các doanh nghiệp, trước hết là doanh nghiệp kinh doanh cùng một mặt hàng. Muốn vậy, cần phát triển hơn nữa các hội, hiệp hội nghề nghiệp. Hiện nay, Dự thảo Luật về Hội đang được soạn thảo và khi được Quốc hội thông qua sẽ là một đóng góp quan trọng vào việc thúc đẩy liên doanh, liên kết giữa các doanh nghiệp, tạo thêm sức mạnh cho kinh tế tư nhân. □

1. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI, NXB Sự thật, 1987, tr. 60.